

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN DƯƠNG  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HNGĐ-ST

Ngày 01-12-2022

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Văn Thi

2. Ông Vũ Văn Thư

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Đinh Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Vũ Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 154/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Hồng D; địa chỉ: Thôn Hà Nhuận, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Ngô Văn V; ĐKKHKT: Thôn Hà Nhuận, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, hiện đang cai nghiện tại Trường Lao động xã hội Thanh Xuân, Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng nguyên đơn là chị Nguyễn Hồng D trình bày:*

Chị kết hôn với anh Ngô Văn V trên cơ sở hai bên đều tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào ngày 29/8/2011. Sau ngày cưới hai bên về chung sống tại thôn H, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, vui vẻ

với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng về quan điểm sống dẫn đến vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng nhiều lần xảy ra tranh cãi, bất hòa không có hạnh phúc. Chị đã tìm nhiều cách khắc phục nhưng không được, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng và căng thẳng hơn. Anh V chơi bời nghiện ma túy. Do nghiện ma túy anh V thường xuyên đe dọa, đánh đập chị nên gia đình đưa anh V đi cai nghiện tại Trường Lao động và xã hội Thanh Xuân Hải Phòng. Do tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn nghiêm trọng, sống ly thân đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Văn V.

Về con chung: Chị và anh Ngô Văn V có 02 con chung là Ngô Gia B, sinh ngày 27/6/2012 và Ngô Bảo Ng, sinh ngày 31/7/2015. Đề nghị Tòa án giao hai con chung cho chị nuôi dưỡng sau ly hôn. Cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện tại chị làm công nhân có thu nhập và thời gian để chăm sóc con chung.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Anh Ngô Văn V vắng mặt tại phiên tòa, quá trình tố tụng anh Ngô Văn V trình bày:*

Anh và chị Nguyễn Hồng D kết hôn tự nguyện có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào năm 2011. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận không có mâu thuẫn gì lớn. Do nghiện ma túy anh đang cai nghiện tại Trường Lao động và xã hội Thanh Xuân Hải Phòng. Việc chị D xin ly hôn anh đồng ý ly hôn do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục đoàn tụ. Đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị Nguyễn Hồng D ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Hồng D có 02 con chung là Ngô Gia B, sinh ngày 27/6/2012 và Ngô Bảo Ng, sinh ngày 31/7/2015. Đề nghị Tòa án giao hai con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các điều 28, 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 51, 56, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự: Xử cho chị Nguyễn Hồng D được ly hôn anh Ngô Văn V. Về con chung: Giao hai con chung Ngô Gia B, sinh ngày 27/6/2012 và Ngô Bảo Ng, sinh ngày 31/7/2015 cho chị Nguyễn Hồng D nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không

xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Hồng D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Chị Nguyễn Hồng D khởi kiện xin ly hôn anh Ngô Văn V có nơi cư trú: Thôn Hà Nhuận, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét việc vắng mặt của chị Nguyễn Hồng D và anh Ngô Văn V: Tại phiên tòa chị D, anh V đều vắng mặt nhưng có quan điểm đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Nguyễn Hồng D và anh Ngô Văn V.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập có đủ cơ sở xác định lời khai của chị Nguyễn Hồng D và anh Ngô Văn V về thời gian kết hôn, quá trình chung sống giữa hai bên là đúng sự thật. Mâu thuẫn vợ chồng được thể hiện ở việc trong quá trình chung sống hai bên va chạm bất hòa. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh V nghiện ma túy. Mâu thuẫn được gia đình hòa giải nhưng không khắc phục được. Quá trình giải quyết vụ án chị D, anh V xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, mâu thuẫn nghiêm trọng không thể khắc phục đoàn tụ và đều có nguyện vọng đề nghị Tòa án giải quyết cho hai bên được ly hôn.

Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị D và anh V đã kéo dài và trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, do đó yêu cầu xin ly hôn của chị D, anh V có cơ sở. Căn cứ vào các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Nguyễn Hồng D được ly hôn anh Ngô Văn V.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Hồng D và anh Ngô Văn V có hai con chung là Ngô Gia B, sinh ngày 27/6/2012 và Ngô Bảo Ng, sinh ngày 31/7/2015. Xét thấy, việc nuôi dưỡng con chung là quyền đồng thời là nghĩa vụ của cha mẹ. Quá trình giải quyết vụ án, chị Duyên, anh V có quan điểm thống nhất đề nghị Tòa án giao hai con chung cho chị D nuôi dưỡng sau ly hôn, về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập, điều kiện nuôi dưỡng con chung, quan điểm của đương sự, nguyện vọng con chung. Hội đồng xét xử xét thấy giao con chung Ngô Gia B và Ngô Bảo Ng cho chị Nguyễn Hồng D trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn Hội đồng xét xử tạm thời không xem xét giải quyết, sau này các bên có tranh chấp, Tòa án xem xét giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có

hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

[6] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Hồng D và anh Ngô Văn V không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử tạm thời không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Hồng D phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Nguyễn Hồng D và anh Ngô Văn V có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các điều 70, 143, 147, khoản 1 Điều 227; Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; các điều 51, 56, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 6, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hồng D được ly hôn anh Ngô Văn V.
2. Về con chung: Giao con chung Ngô Gia B, sinh ngày 27/6/2012 và Ngô Bảo Ng, sinh ngày 31/7/2015 cho chị Nguyễn Hồng D trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.
3. Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị Nguyễn Hồng D và anh Ngô Văn V không yêu cầu, Hội đồng xét xử tạm thời không xem xét giải quyết.  
Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
4. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Hồng D và anh Ngô Văn V không yêu cầu, Hội đồng xét xử tạm thời không xem xét giải quyết.
5. Về án phí: Chị Nguyễn Hồng D phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí ly hôn chị D đã nộp (Biên lai thu tiền số 0004280 ngày 04/10/2022) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Hồng D đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Hồng D và anh Ngô Văn V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã A ( ĐKKH số 46/2011);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã An Đồng (Nơi ĐKKH);
- Đường sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Hương**